

Tuần Giáo, ngày 19 tháng 3 năm 2019.

Số: 24/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2019/TLST- HN&GD ngày 13 tháng 02 năm 2019, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Lò Thị N, sinh năm 1991; địa chỉ: Bản B, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

+ Bị đơn: Anh Lò Văn D, sinh năm 1987; địa chỉ: Bản B, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Phòng giao dịch Ngân hàng huyện T, tỉnh Điện Biên; địa chỉ trụ sở: Khối T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

2. Ngân hàng nông nghiệp và PTNT Việt Nam - Chi nhánh huyện T huyện T, tỉnh Điện Biên; địa chỉ trụ sở: Khối T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 27, Điều 37, Điều 55, Điều 59, Điều 62, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình; Điều 466 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào Điều 9; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị N và anh Lò Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Lò Thị N có nghĩa vụ, quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên là cháu Lò Quỳnh C, sinh ngày 20/02/2014 và cháu Lò Bích D, sinh ngày 17/10/2016 sau khi ly hôn. Chị N chưa đặt vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị Lò Thị N có quyền yêu cầu các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; anh Lò Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị Lò Thị N và anh Lò Văn D có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận sự tự thỏa thuận của chị Lò Thị N và anh Lò Văn D theo Biên bản thỏa thuận chia tài sản chung, nghĩa vụ trả nợ chung của vợ chồng ngày 22/02/2019, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

2.3. Về án phí: Chị Lò Thị N và anh Lò Văn D được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã C;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Việt Hương